TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HSST
Ngày: 09/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC

- ***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Yến.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan;

2. Ông Nguyễn Hải Nam.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2017 tại Hội trường thôn Đ, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên toà lưu động, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2017/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Nghiêm Xuân S (*Tên gọi khác: S1***),** sinh năm 1988.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Q, xã N, huyện P, tỉnh Hương Yên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Trình độ văn hóa: 9/12.

Con ông: Nghiêm Đắc S (đã chết); Con bà: Hoàng Thị G, sinh năm 1952

Có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1986 và có 02 con.

Tiền sự: Không. Tiền án: Tại bản án số 13/2012/HSST ngày 20/6/2012 Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hưng Yên, xử phạt Nghiêm Xuân S 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản. Ngày 27/9/2016 S chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/4/2017 đến ngày 28/4/2017 chuyển tạm giam tại trại giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nghiêm Xuân S (S1) bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nghiêm Xuân S là đối tượng nghiện ma túy, sáng này 27/4/2017 S mượn xe mô tô BKS 89H7-7815 của anh Nguyễn Văn Y; sinh năm 1978 là người cùng thôn với S, mục đích lên trung tâm thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương để uống thuốc cai

nghiện ma túy Methanol. Khoảng 11 giờ cùng ngày, sau khi uống thuốc, S gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi , địa chỉ cũng đến uống thuốc Methanol. Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên S hỏi người đàn ông " Anh có hàng không, để cho em mấy cái". Ý S hỏi mua Heroin thì người đàn ông trả lời " Có" và bảo mỗi liều giá 100.000đồng, đồng thời hỏi S mua bao nhiêu. S trả lời: Em mua 5 cái" người đàn ông này đồng ý. Do không mang theo Heroin trong người nên người đàn ông này bảo S điều khiển xe mô tô đi theo. Đến khu vực chân cầu T thuộc địa phận thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương, người đàn ông bảo S đứng đợi để đi lấy Heroin, khoảng 10 phút sau, người đàn ông đi xe máy quay lại chỗ S đứng đợi và bảo đưa tiền. S lấy 500.000đồng đưa cho người đàn ông, người đàn ông nhận tiền và đưa cho S 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 05 gói nhỏ Heroin. Sau khi nhận, S cho vào túi áo ngực đang mặc và điều khiển xe mô tô về nhà. Khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, khi S đi đến khu vực đường bê tông thuộc thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương thì dừng lại định lấy số Heroin vừa mua được ra sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an xã Đ, huyện G bắt quả tang, thu giữ 01 túi nilon có kích thước 2cmx3cm bên trong có 05 gói giấy bạc đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. S khai nhận đó là Heroin, S mua cất giấu với mục đích sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 124/KLGĐ ngày 28/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) mầu trắng, ghi thu của Nghiêm Xuân S gửi đến giám định có tổng trọng lượng 0,157 gam là Heroin. Hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,094 gam.

Tại bản cáo trạng số 37/VKS-HS ngày 19/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nghiêm Xuân S (S1) về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nghiêm Xuân S (S1) phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết 109/2015/QH13, ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH 13, ngày 29/6/2016. Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nghiêm Xuân S từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/4/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Về án phí :Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/QH về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 27/4/2017, tại khu vực thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương, lực lượng Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an xã Đ, huyện G bắt quả tang Nghiêm Xuân S (S1) đang có hành vi cất giấu trái phép 05 gói Heroin có trọng lượng 0,157gam trong túi áo ngực đang mặc, S khai cất giấu Heroin mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Xác định Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời là bài học phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại bản án số 13/2012/HSST ngày 20/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, xử phạt Nghiêm Xuân S 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, ngày 27/9/2016 S chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích. Như vậy bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm": quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Năm 2004 Nghiêm Xuân S bị Công an huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 18/01/2012 bị Công an huyện P, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Chiếm đoạt tài sản chung của gia đình để sử dụng vào mục đích cá nhân, đến ngày 10/3/2012 Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã đối với S. Mặc dù S đã chấp hành xong các Quyết định xử phạt hành chính này nhưng được xác định là người có nhân thân xấu, có tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn không biết sửa chữa mà còn tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo do vậy cần xử nghiêm, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người tốt. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX xét thấy do khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 cao hơn so với khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 109/2015/QH13, Nghị Quyết số 144/2016/QH13, Nghị quyết số 01/2016 áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, HĐXX áp dụng cho bị cáo mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Đối với 0,094 gam Heroin là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong lại trong 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 124/ KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với xe mô tô BKS 89H7-7815 S sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn Y. Quá trình điều tra làm rõ khi anh Y cho S mượn xe, anh Y không biết S sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 29/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc đã trả lại chiếc xe cho anh Y và không xem xét xử lý đối với anh Y là phù hợp pháp luật.

Đối với đối tượng S khai đã bán trái phép ma túy cho S, ở khu vực cầu T thuộc địa phận xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nghiêm Xuân S (*Tên gọi khác: S1*) phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết 109/2015/QH13, ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH 13, ngày 29/6/2016. Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nghiêm Xuân S (S1) **15** (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/4/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu hủy : 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 124/ KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,094 gam Heroin là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lộc và cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 08/6/2017

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ QH14 ngày 30/12/ 2016 về án, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nghiêm Xuân S (S1) phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Yến

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại giam Kim Chi;
- Công an huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.